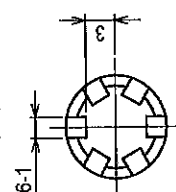


19

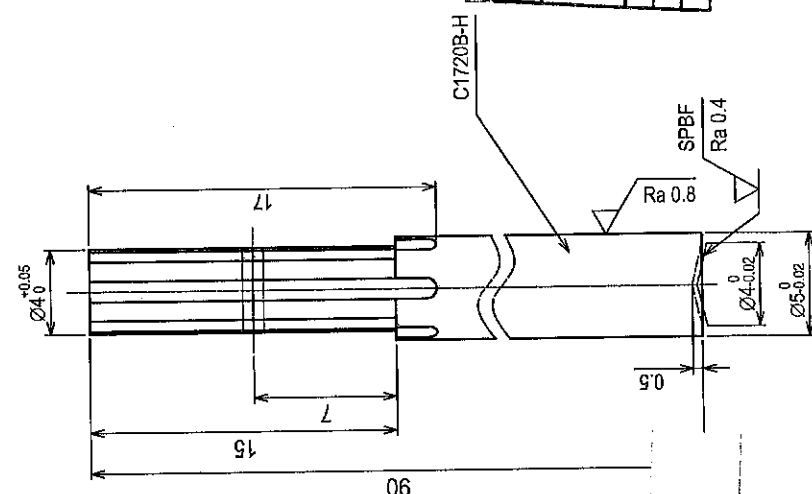
REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DRAW.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE
Init.	2017/10/25			Dang Van Tran	Dang Van To	$0.5 \pm, \leq 6$ ± 0.1
△						$8 <, \leq 30$ ± 0.2
△						$30 <, \leq 120$ ± 0.3
△						$120 <, \leq 400$ ± 0.5
TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED ARE 0.005" (0.125mm)						

A

$$B(4:1)$$


213906516B
2P

SPBF $\left(\begin{array}{c} \text{Ra 0.4} \\ \text{Ra 0.8} \\ \text{Ra 1.6} \end{array} \right)$



C1720B-H


Material 999

SPBF
Ra 0.4

出品 - 越南共和國
製作加工用圖 DÙNG GIA CÔNG CH

13-06-2019

TRẢ VỀ SAU 3 THÁNG
NO COPY
CONFIDENTIAL

DSGND.	CHKD.	TITLE	PARTS NAME
Dang_Dinh_Tuan	Dong_Khac_Tu	部品図	ガイドシャフト
QUENCH&TEMPER	SURFACE	PART DRAWING	GUIDE SHAFT
HRC 37° ~ 42°		部品図	引摺軸
MATERIAL	DATE	部品図	引号軸
C1720B-H-SUS304	2017/10/25		DWG.No.
			R127327

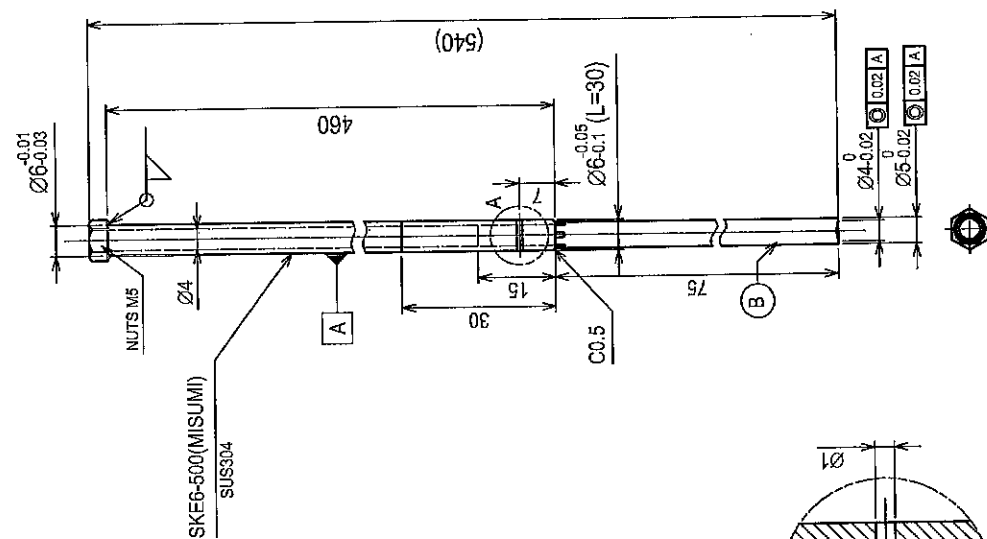
MAZUCHI MOTOR CO., LTD.

001-90

13

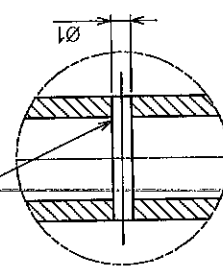
2

1

SKE6-500(MISUMI)
SIS304

SLIS304

Ø1 Though Ø4

 $A(4:1)$

46
50
60
90
30
30
30

SNO:

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: 10197

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: 2.THỜI GIAN GIA CÔNG	